TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 2 - ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **108**/2026/QĐST-HNGĐ	

Đồng Tháp, ngày 11 tháng 5 năm 2026.

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 300/2026/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 4 năm 2026 về việc *"Tranh chấp ly hôn và nuôi con chung"* giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Lê Thị Kim T, sinh năm 1990.

Địa chỉ: Ấp HB, xã TH, tỉnh Đồng Tháp.

2. Bị đơn: Anh Võ Hoàng S, sinh năm 1990.

Địa chỉ: Ấp XG, xã TH, tỉnh Đồng Tháp.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 03 tháng 5 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 03 tháng 5 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Lê Thị Kim T và anh Võ Hoàng S.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về quan hệ hôn nhân:** Chị Lê Thị Kim T và anh Võ Hoàng S thuận tình ly hôn.

- **Về nuôi con chung:**

+ Chị T được tiếp tục nuôi dưỡng con chung tên Võ Ngọc Thiên B, sinh ngày 15/4/2025.

+ Về cấp dưỡng: Anh S tự nguyện cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 10.000.000 đồng, thực hiện từ tháng 5/2026 cho đến khi cháu B đủ 18 tuổi, lao động được.

+ Anh S được quyền thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung, không ai được cản trở.

- **Về tài sản chung:** Hai bên tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về nợ chung:** Không có.

- **Về án phí hôn nhân sơ thẩm:** Chị T tự nguyện chịu toàn bộ án phí ly hôn là 150.000 đồng và chị tự nguyện nộp thay anh S án phí cấp dưỡng nuôi con là 150.000 đồng, tổng cộng là 300.000 đồng nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà chị đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu số 0005461 ngày 14/4/2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Tháp nên xem như chị đã nộp xong án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đồng Tháp;
- THADS tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND KV.2 - Đồng Tháp;
- UBND xã TH, tỉnh Đồng Tháp;
- Các đương sự;
- Lưu HS, AV.

THẨM PHÁN

Nguyễn Bích Thiền